PHỤ LỤC

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT Ở TẠI CÁC KHU QUY HOẠCH DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HOÀI NHƠN ĐÔNG ĐỢT 1 - NĂM 2025

Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đăng ký, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá:
+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Hợp danh Bình Phú: Trong giờ hành chính các ngày làm việc, liên tục kể từ ngày ra thông báo đến ngày 09/10/2025.
+ **Tại Hội trường UBND phường Hoài Nhơn Đông** (địa chỉ: Số 50 Văn Tiến Dũng, khu phố Nhuận An Đông, phường Hoài Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai): **Từ 08h00' đến 16h00', ngày 10/10/2025 (Thứ 6).**
+ **Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:** vào lúc **08h00** ngày **15/10/2025 (Thứ 4) tại Tại Hội trường UBND phường Hoài Nhơn Đông** (địa chỉ: Số 50 Văn Tiến Dũng, khu phố Nhuận An Đông, phường Hoài Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai).

TT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m^2)	Lộ giới (m)	Thành tiền (đồng/lô)	Bước giá (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền HS mời TGĐG (đồng)	Ghi chú
I	**Khu dân cư tại xã Hoài Hải, thị xã Hoài Nhơn (nay là phường Hoài Nhơn Đông)**							
1	03	155,70	24	822.096.000	25.000.000	164.419.200	100.000	
2	04	153,80	24	812.064.000	25.000.000	162.412.800	100.000	
3	05	151,80	24	801.504.000	25.000.000	160.300.800	100.000	
4	06	149,80	24	790.944.000	24.000.000	158.188.800	100.000	
5	07	147,80	24	780.384.000	24.000.000	156.076.800	100.000	
6	08	145,80	24	769.824.000	24.000.000	153.964.800	100.000	
7	09	143,80	24	759.264.000	23.000.000	151.852.800	100.000	
8	10	141,80	24	748.704.000	23.000.000	149.740.800	100.000	
9	11	139,90	24	738.672.000	23.000.000	147.734.400	100.000	
10	12	137,90	24	728.112.000	22.000.000	145.622.400	100.000	
11	13	135,90	24	717.552.000	22.000.000	143.510.400	100.000	
12	14	133,90	24	706.992.000	22.000.000	141.398.400	100.000	
13	15	131,90	24	696.432.000	21.000.000	139.286.400	100.000	
14	16	129,90	24	685.872.000	21.000.000	137.174.400	100.000	
15	18	173,90	24	1.101.830.400	34.000.000	220.366.080	200.000	Lô góc
II	**Điểm dân cư khu phố Nhuận An Đông, phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn (nay là phường Hoài Nhơn Đông)**							
	Khu dân cư phía Tây UBND phường Hoài Hương (nay là phường Hoài Nhơn Đông)							
16	01	110,13	30	1.801.726.800	55.000.000	360.345.360	200.000	

III	**Khu dân cư thôn Định Công, xã Hoài Mỹ (nay là phường Hoài Nhơn Đông)-(nhà Mạnh)**							
17	02	132,90	13,5	451.860.000	5.000.000	90.372.000	100.000	
IV	**Khu dân cư thôn Định Công, xã Hoài Mỹ (nay là phường Hoài Nhơn Đông)**							
18	L26	399,70	7,5	1.119.160.000	34.000.000	223.832.000	200.000	
19	L27	229,00	7,5	641.200.000	20.000.000	128.240.000	100.000	
20	L37	204,40	7,5	531.440.000	16.000.000	106.288.000	100.000	
V	**Khu dân cư khu phố Ca Công, phường Hoài Hương (nay là phường Hoài Nhơn Đông)**							
21	OLK-01	97,80	15	508.560.000	16.000.000	101.712.000	100.000	
22	OLK-02	100,00	15	520.000.000	16.000.000	104.000.000	100.000	
23	OLK-03	100,00	15	520.000.000	16.000.000	104.000.000	100.000	
24	OLK-04	100,00	15	520.000.000	16.000.000	104.000.000	100.000	
25	OLK-05	104,10	15	649.584.000	20.000.000	129.916.800	100.000	Lô góc
26	OLK-06	122,97	12	560.743.200	17.000.000	112.148.640	100.000	
27	OLK-07	120,83	12	550.984.800	17.000.000	110.196.960	100.000	
28	OLK-08	118,70	12	541.272.000	17.000.000	108.254.400	100.000	
29	OLK-09	122,73	12	559.648.800	17.000.000	111.929.760	100.000	
30	OLK-10	129,00	15	670.800.000	21.000.000	134.160.000	100.000	
31	OLK-11	126,90	15	791.856.000	24.000.000	158.371.200	100.000	Lô góc
32	OLK-12	122,00	12	556.320.000	17.000.000	111.264.000	100.000	
33	OLK-12A	122,97	12	560.743.200	17.000.000	112.148.640	100.000	
TỔNG CỘNG				**23.716.145.200**		**4.743.229.040**	**3.600.000**	

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 52.2019.01.0002.C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BÌNH PHÚ
P.QUY NHƠN - T.GIA LAI

ĐÀO ĐỨC THỌ